

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – CẦN THƠ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2026/HS-ST
Ngày: 16 – 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – CẦN THƠ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Châu.

Ông Lý Thanh Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Cần Thơ, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Quyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Cần Thơ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Quách Tuấn K (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/10/2003 tại phường S, thành phố Cần Thơ. Số căn cước công dân: 094203014601, cấp ngày 20/8/2022. Nơi cấp: C06-Bộ C. Nơi đăng ký thường trú: Số A, đường T, phường S, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn T1 và bà Dương A M; anh chị em: 02 người (bị cáo lớn nhất); Vợ tên La Thị Ái L và có 01 người con tên Quách Ái H, sinh năm 2025; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị khởi tố ngày 16/10/2025 và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 16/10/2025 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Thạch V:

1/ Ông **Sơn Ngọc P**, sinh năm 1958. (Có mặt)

2/ Bà **Thạch Thị T2**, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Bà Thạch Thị T2 uỷ quyền cho ông Sơn Ngọc P (Theo văn bản uỷ quyền ngày 28/5/2025)

Cùng cư trú: Ấp A, xã A, thành phố Cần Thơ.

- Người làm chứng:

1/ Ông **Lâm Ngọc N**, sinh năm 1958. (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp G, xã A, thành phố Cần Thơ.

2/ Ông **Lâm Hồng P1**, sinh năm 1987. (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp G, xã A, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 17/5/2025, bị cáo Quách Tuấn K một mình điều khiển ô tô tải biển kiểm soát 83C-093.80, loại xe ben, khối lượng xe 8,2 tấn, tổng tải trọng là 15,820 tấn, chiều ngang xe là 2,5 mét, lưu thông trên đường T hướng từ ấp B đi Ngã ba A, khi đi đến đoạn thuộc ấp G, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp G, xã A, thành phố Cần Thơ) thì thấy bị hại Thạch V một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83G1-140.66 theo hướng ngược lại từ Ngã ba A đi B B, đồng thời bị cáo nhìn thấy trên lề phải ông Lâm Ngọc N (Nhỏ) dắt xe mô tô từ trong nhà đi ra, xe mô tô vẫn còn trên lề lộ nhưng sợ ông N dắt xe mô tô đi xuống đường sẽ xảy ra va chạm với xe ô tô tải nên bị cáo đánh lái sang trái cho xe ô tô tải đi cách lề phải khoảng 01 mét. Lúc này bị hại V điều khiển xe mô tô đi sát lề phải theo chiều đi của mình để tránh xe ô tô tải, khi V điều khiển xe mô tô đi qua khỏi đầu xe ô tô tải của bị cáo thì bánh trước xe mô tô bị trượt mất cố gắng nên V và xe mô tô ngã xuống đường, lúc này bánh sau xe ô tô tải va vào xe mô tô của V, kéo lê xe mô tô và V đi một đoạn rồi cán qua người V làm V tử vong tại hiện trường, sau khi cán qua người V, bị cáo điều khiển xe chạy tiếp khoảng 20 mét thì dừng lại.

Tại Kết luận giám định tử thi số 101/KLGĐTT-KTHS ngày 26/05/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh S, kết luận:

- Kết quả chính: Trên cơ thể nạn nhân có nhiều dấu vết tổn thương; Trong lòng khí quản chứa đầy dịch bọt màu hồng; Gãy cung xương sườn số 5,6 bên phải; Phổi phải bị dập rách, đứt rời ở rốn phổi và thùy dưới; Mặt sau, thùy dưới phổi trái bị dập rách; Cơ hoành bên phải bị rách; G bị vỡ phức tạp ở mặt sau, thùy phải. Nguyên nhân tử vong của Thạch V: Sốc đa chấn thương.

Tại kết luận định giá số 05/KL-HĐĐGTS ngày 19/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân xã A, thành phố Cần Thơ, kết luận: Tại thời điểm ngày 17/5/2025, xe mô tô biển số 83G1-140.66 bị hư hỏng có giá trị là 336.000 đồng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 17/5/2025, kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:

- Tại nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường rộng 4,4 mét, giữa đường không có vạch phân tuyến, mặt đường thông thoáng không có vật che khuất, đường chạy dài theo hướng Đ, hướng Đ đi Ngã Ba A, hướng Tây đi B B, quá trình khám nghiệm chọn mép đường hướng N1 (hướng từ Bung Tróp B đi Ngã Ba An Trạch) làm lề chuẩn.

- Vị trí (1): Vết cày, dài 1,7 mét, có chiều hướng từ Tây sang Đ: đầu vết cày cách lề chuẩn 3,4 mét; đuôi vết cày cách lề chuẩn 3,3 mét; đầu vết cày cách trực trước xe mô tô biển kiểm soát 83G1-140.66 là 0,5 mét, cách trực sau xe mô tô biển kiểm soát 83G1-140.66 là 1,9 mét;

- Vị trí (2): Xe mô tô biển kiểm soát 83G1-140.66, xe mô tô nằm ngã trên mặt lộ, đầu xe quay về hướng N, đuôi xe quay về hướng B, yên xe quay về hướng Đông, trực sau xe mô tô tiếp giáp với mép đường hướng B, trực trước xe mô tô cách mép đường hướng Nam 3,1 mét. Từ trực trước xe mô tô đo về hướng Đông Nam 2,5 mét là đầu tử thi Thạch V.

- Vị trí (3): Tử thi Thạch V, tử thi nằm sấp, đầu tử thi quay về hướng T, hai chân quay về hướng Đông Bắc, đầu tử thi cách trực sau xe mô tô biển kiểm soát 83G1-140.66 là 3,1 mét, cách mép đường hướng Nam 1,9 mét. Tiếp giáp với đầu tử thi về hướng N1 là vùng dịch số đo 2,1 x 0,4 mét. T3 hai gót chân tử thi đo về hướng Đông Nam 19,2 mét là má ngoài lốp bánh sau bên phải xe ô tô tải biển kiểm soát 83C-093.80.

- Vị trí (4): Xe ô tô tải biển kiểm soát 83C-093.80, xe ô tô tải đậu trên mặt đường, đầu xe quay về hướng Đ, đuôi xe quay về hướng Tây. Tại vị trí đậu xe mặt đường hai bánh sau rộng 4,65 mét, mặt đường hai bánh trước rộng 5,1 mét.

Tại phiếu đo nồng độ cồn vào lúc 09 giờ 48 phút ngày 17/5/2025 đối với bị cáo Quách Tuấn K, thể hiện: nồng độ cồn 0.000 mg/l.

- **Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:** Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ:

- Tạm giữ của Quách Tuấn K:

+ 01 Giấy phép lái xe tên Quách Tuấn K, hạng C, số 940247010368.

+ 01 xe ô tô tải màu trắng, biển số 83C-093.80.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002295, chủ xe Đặng Văn D, biển số đăng ký 83C-093.80.

+ 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0602818.

+ 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô.

+ 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô.

- Tạm giữ của bị hại Thạch V:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 83G1-140.66.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 000655, tên Sơn Ngọc P, biển số đăng ký 83G1-140.66.

+ 01 Giấy phép lái xe hạng A1 tên Thạch V, số 940241006385.

- Quá trình điều tra, sau khi làm rõ, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức:

* Trả lại cho người quản lý hợp pháp ông La Ngọc H1:

+ 01 xe ô tô tải màu trắng, biển số 83C-093.80.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002295, chủ xe Đặng Văn D, biển số đăng ký 83C-093.80.

+ 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0602818.

+ 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô;

+ 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô.

* Trả lại cho bị cáo Quách Tuấn K: 01 Giấy phép lái xe tên Quách Tuấn K, hạng C, số 940247010368.

* Trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại Thạch V:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 83G1-140.66.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 000655, tên Sơn Ngọc P, biển số đăng ký 83G1-140.66.

+ 01 Giấy phép lái xe hạng A1 tên Thạch V, số 940241006385.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSMT, ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ đã truy tố bị cáo Quách Tuấn K về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường và khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số 140.000.000 đồng và tiền sửa xe 4.500.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý xong nên đề nghị không đặt ra xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm có điều kiện đi làm chăm sóc con nhỏ.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt, không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, những người làm chứng ông Lâm Ngọc N, ông Lâm Hồng P1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do, việc vắng ông N, ông P1 không gây cản trở cho việc xét xử, cơ quan điều tra cũng đã tiến hành lấy lời khai của họ nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 xét xử vắng mặt những người làm chứng ông Lâm Ngọc N, ông Lâm Hồng P1.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Quách Tuấn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[4] Căn cứ Kết luận giám định tử thi số 101/KLGĐTT-KTHS ngày 26/05/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh S (nay là thành phố Cần Thơ), kết luận: Kết quả chính: Trên cơ thể nạn nhân có nhiều dấu vết tổn thương; Trong lòng khí quản chứa đầy dịch bọt màu hồng; Gãy cung xương sườn số 5,6 bên phải; Phổi phải bị dập rách, đứt rời ở rốn phổi và thùy dưới; Mặt sau, thùy dưới phổi trái bị dập rách; Cơ hoành bên phải bị rách; G bị vỡ phức tạp ở mặt sau, thùy phải, nguyên nhân tử vong của Thạch V: Sốc đa chấn thương và tại kết luận định giá số 05/KL-HĐĐGTS ngày 19/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân xã A, thành phố Cần Thơ, kết luận: Tại thời điểm ngày 17/5/2025,

xe mô tô biển số 83G1-140.66 bị hư hỏng có giá trị là 336.000 đồng (*ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng*).

[5] Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và trích xuất dữ liệu camera hành trình của xe ô tô biển số 83C-093.80 đã xác định: Nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do bị cáo khi điều khiển xe thờ ơ gặp xe mù tịt biển kiểm soát 83G1-140.66 do bị hại Thạch V điều khiển theo hướng ngược lại, khi tránh xe mù tịt của bị hại bị cáo khựng điều khiển xe đi về bên phải theo chiều đi của mình mà đống lỏi sang trái cạch lề phải khoảng 01 mét, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 17 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ, hậu quả làm bị hại Thạch V tử vong. Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[6] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục cho gia đình bị hại số tiền 140.000.000 đồng và chi phí sửa xe 4.500.000 đồng; đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự an toàn, hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ, sức khỏe và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương nên Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong thời gian hợp lý để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời để tuyên truyền, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội, đặc biệt là tội phạm liên quan đến giao thông đang có chiều hướng gia tăng. Tuy nhiên, tại phiên tòa đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu không truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo thấp hơn khung hình phạt như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát xét xử bị cáo dưới khung hình phạt, để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước đối với những ai đã lầm lỗi biết ăn năn hối cải.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[9] Về vật chứng trong vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã xử lý xong, không ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ về mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng như đã nêu trong phần nội dung là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38, Điều 50; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54, điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Quách Tuấn K phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2/ Tuyên phạt bị cáo Quách Tuấn K 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tự tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành ỏn hoặc từ ngày bị bắt để chấp hành ỏn.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

4/ Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

5/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Quách Tuấn K phải chịu số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

6/ Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 6- Cần Thơ;
- CQCSĐT - Công an thành phố Cần Thơ;
- Phân trại tạm giam khu vực Mỹ Tú;
- Phòng THA Dân sự khu vực 6 – Cần Thơ;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XẤT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã Ký

Trương Anh Tuấn

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm Phán-Chủ Tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Ngự Nguyễn Thanh H2

Trương Anh T4